



Tháng 03/2026

Bản tin

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KMC

Hotline: +84 81 489 4789 (English) | +84 91 988 9331 (Japanese)

URL: www.kmc.vn | Email: info@kmc.vn

Nội dung

<u>1</u>	Công văn số 1296/CT-NVT ngày 04/03/2026 do Cục Thuế ban hành về hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công.	TNCN
<u>2</u>	Công văn số 3176/DON-QLDN1 ngày 04/03/2026 do Cục Thuế ban hành về về thuế TNDN chuyển nhượng BĐS.	TNDN
<u>3</u>	Công văn số 2169/TPHCM-QLDN3 ngày 09/03/2026 do Cục thuế ban hành về ưu đãi thuế TNDN.	TNDN
<u>4</u>	Công văn số 1557/CT-CS ngày 18/03/2026 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.	GTGT
<u>5</u>	Công văn số 861/TNI-QLDN2 ngày 24/02/2026 do Thuế tỉnh Tây Ninh ban hành về việc khoản chiết khấu cho Đại lý.	HĐ

Bản tin Tháng 03/2026

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

Công văn số 1296/CT-NVT ngày 04/03/2026 do Cục Thuế ban hành về hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công:

MỨC GIẢM TRỪ VÀ BIỂU THUẾ TNCN MỚI NHẤT

A. Mức giảm trừ gia cảnh và bậc thuế suất đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công:

1. Liên quan đến việc đăng ký mã số thuế mới và việc sử dụng số định danh cá nhân hay mã số thuế cũ:

- Kể từ kỳ tính thuế năm 2026 (từ ngày 01/01/2026), mức giảm trừ gia cảnh được điều chỉnh theo Nghị quyết số 110/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thay thế quy định hiện hành tại Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14. Theo đó, mức giảm trừ gia cảnh mới được quy định như sau:

+ Mức giảm trừ đối với người nộp thuế là 15,5 triệu đồng/tháng (tương đương 186 triệu đồng/năm).

+ Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 6,2 triệu đồng/tháng.

➤ Việc điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh này có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 và được áp dụng cho kỳ tính thuế năm 2026.

Bản tin Tháng 03/2026

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

2. Biểu thuế lũy tiến từng phần:

Đối với kỳ tính thuế năm 2026, kể từ ngày 01/01/2026, theo Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15, thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú được áp dụng biểu thuế lũy tiến từng phần gồm 05 bậc thuế:

Bậc thuế	Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 120	Đến 10	5
2	Trên 120 đến 360	Trên 10 đến 30	10
3	Trên 360 đến 720	Trên 30 đến 60	20
4	Trên 720 đến 1.200	Trên 60 đến 100	30
5	Trên 1.200	Trên 100	35

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

ĐỐI TƯƠNG PHẢI KÊ KHAI, QUYẾT TOÁN THUẾ TNCN

B. Mức giảm trừ gia cảnh và bậc thuế suất đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công:

I. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1. Trường hợp phải thực hiện quyết toán thuế TNCN theo quy định:

1.1. Đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công:

- Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế TNCN không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế và quyết toán thuế TNCN thay cho cá nhân có ủy quyền.
- Trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp thì phải khai quyết toán thuế TNCN đến thời điểm giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1.2. Đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công:

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ hai nơi trở lên mà không đáp ứng điều kiện được ủy quyền quyết toán theo quy định thì phải trực tiếp khai quyết toán thuế TNCN với cơ quan thuế nếu có số thuế phải nộp thêm hoặc có số thuế nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo.
- Cá nhân có mặt tại Việt Nam tính trong năm dương lịch đầu tiên dưới 183 ngày, nhưng tính trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam là từ 183 ngày trở lên thì năm quyết toán đầu tiên là 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam.
- Cá nhân là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam khai quyết toán thuế với cơ quan thuế trước khi xuất cảnh. Trường hợp cá nhân chưa làm thủ tục quyết toán thuế với cơ quan thuế thì thực hiện ủy quyền cho tổ chức trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác quyết toán thuế theo quy định về quyết toán thuế đối với cá nhân. Trường hợp tổ chức trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác nhận ủy quyền quyết toán thì phải chịu trách nhiệm về số thuế TNCN phải nộp thêm hoặc được hoàn trả số thuế nộp thừa của cá nhân.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công được trả từ nước ngoài và cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công được trả từ các tổ chức Quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán chưa khấu trừ thuế trong năm thì cá nhân phải quyết toán trực tiếp với cơ quan thuế, nếu có số thuế phải nộp thêm hoặc có số thuế nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo.
- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công đồng thời thuộc diện xét giảm thuế do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì không ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thay mà phải trực tiếp khai quyết toán với cơ quan thuế theo quy định.
- Cá nhân cài đặt, sử dụng ứng dụng eTax Mobile có thể tra cứu thông tin thu nhập và nghĩa vụ thuế đã được tổ chức trả thu nhập kê khai trong năm; trên cơ sở đó, hệ thống hỗ trợ xác định cá nhân có thuộc diện phải trực tiếp quyết toán thuế TNCN hay không.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

2. Trường hợp không phải thực hiện quyết toán thuế TNCN theo quy định:

2.1. Đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập:

- Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công không phải quyết toán thuế TNCN bao gồm: tổ chức, cá nhân trong năm không phát sinh trả thu nhập; tổ chức, cá nhân trả thu nhập tạm ngừng hoạt động, kinh doanh trọn năm dương lịch. Trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp (không bao gồm doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa) mà doanh nghiệp chuyển đổi kế thừa toàn bộ nghĩa vụ về thuế của doanh nghiệp được chuyển đổi thì không phải khai quyết toán thuế TNCN đến thời điểm có quyết định về việc chuyển đổi doanh nghiệp, doanh nghiệp khai quyết toán khi kết thúc năm.

2.2. Đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công:

Cá nhân có thu nhập từ tiền lương tiền công trong các trường hợp sau đây không phải quyết toán thuế thu nhập cá nhân:

- Cá nhân có số thuế thu nhập cá nhân phải nộp thêm sau quyết toán của từng năm từ 50.000 đồng trở xuống. Cá nhân được miễn thuế trong trường hợp này tự xác định số tiền thuế được miễn, không bắt buộc phải nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân và không phải nộp hồ sơ miễn thuế.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Cá nhân có số thuế thu nhập cá nhân phải nộp nhỏ hơn số thuế đã tạm nộp mà không có yêu cầu hoàn thuế hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo.
- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một đơn vị, đồng thời có thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% và thực hiện ủy quyền quyết toán thuế TNCN cho tổ chức trả thu nhập tại nơi ký hợp đồng lao động.
- Cá nhân được người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm mà người sử dụng lao động hoặc doanh nghiệp bảo hiểm đã khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí bảo hiểm tương ứng với phần người sử dụng lao động mua hoặc đóng góp cho người lao động thì người lao động không phải quyết toán thuế TNCN đối với phần thu nhập này.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI, QUYẾT TOÁN THUẾ TNCN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRẢ THU NHẬP TỪ TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG

1. Đối với tổ chức có thu nhập từ tiền lương, tiền công:

1.1. Nghĩa vụ kê khai quyết toán thuế TNCN:

- Theo quy định, tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm kê khai quyết toán thuế và quyết toán thuế TNCN thay cho cá nhân có ủy quyền. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập không hướng dẫn cá nhân đủ điều kiện thực hiện ủy quyền, không nhận ủy quyền của cá nhân dẫn đến cá nhân phải tự thực hiện quyết toán, phát sinh chậm nộp hồ sơ hoặc bỏ sót nghĩa vụ thuế, ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động và phát sinh vi phạm không đáng có. Vì vậy, đề nghị tổ chức, cá nhân trả thu nhập nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động thông tin, hướng dẫn và tiếp nhận ủy quyền của người lao động; thực hiện kê khai thông tin cá nhân có thu nhập và quyết toán thay đúng, đủ và kịp thời.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế TNCN cho tổ chức và có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán từ 50.000 đồng trở xuống thuộc diện được miễn thuế thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn kê khai thông tin cá nhân được trả thu nhập đó tại hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân của tổ chức và không tổng hợp số thuế phải nộp thêm của các cá nhân có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán từ 50.000 đồng trở xuống.
- Trường hợp cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức cũ và tổ chức mới trong cùng một hệ thống thì tổ chức mới có trách nhiệm quyết toán thuế TNCN theo ủy quyền của cá nhân đối với cả phần thu nhập do tổ chức cũ chi trả và tổ chức trả thu nhập mới thu lại chứng từ khấu trừ thuế TNCN do tổ chức trả thu nhập cũ đã cấp cho người lao động (nếu có).

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1.2. Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN:

- Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế quyết toán thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 03 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch. Trường hợp thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế trùng với ngày nghỉ theo quy định thì thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế được tính là ngày làm việc tiếp theo của ngày nghỉ đó theo quy định của Bộ luật Dân sự.
- Tuy nhiên, trước thời điểm quyết toán, số lượng hồ sơ nộp tăng cao, tập trung vào những ngày cuối cùng của thời hạn nộp, có thể dẫn đến tình trạng quá tải hệ thống hoặc chậm xử lý hồ sơ; để chủ động trong việc kê khai và tránh rủi ro nộp chậm tờ khai, đề nghị cá nhân, tổ chức trả thu nhập thực hiện nộp hồ sơ sớm, không chờ đến sát thời hạn.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1.3. Thủ tục khai quyết toán thuế TNCN:

a. Hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN:

- Tờ khai quyết toán thuế TNCN mẫu số 05/QTT-TNCN ban hành kèm theo Phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.
- Phụ lục bảng kê chi tiết cá nhân thuộc diện tính thuế theo biểu lũy tiến từng phần mẫu số 05-1/BK-QTT-TNCN ban hành kèm theo Phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.
- Phụ lục bảng kê chi tiết cá nhân thuộc diện tính thuế theo thuế suất toàn phần mẫu số 05-2/BK-QTT-TNCN ban hành kèm theo Phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.
- Phụ lục bảng kê chi tiết người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh mẫu số 05-3/BK-QTT-TNCN ban hành kèm theo Phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

b. Hình thức nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN:

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập có thể nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN trực tuyến tại hệ thống các ứng dụng, dịch vụ sau:

- Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cục Thuế - Bộ Tài chính:

<https://dichvucong.gdt.gov.vn/tthc/homelogin>

- Thông qua các tổ chức cung cấp dịch vụ, giao dịch điện tử trong lĩnh vực Thuế (T-VAN).

c. Cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ quyết toán thuế TNCN:

- Tổ chức trả thu nhập nộp hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN cho cơ quan Thuế trực tiếp quản lý tổ chức trả thu nhập đó.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1.4. Một số lưu ý về kê khai, quyết toán thuế TNCN đối với tổ chức trả thu nhập:

- Thực hiện cấp chứng từ khấu trừ thuế TNCN và chuyển dữ liệu chứng từ điện tử đến cơ quan quản lý thuế theo quy định tại khoản 22 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ.
- Nộp đầy đủ, kịp thời số thuế TNCN đã khấu trừ vào ngân sách nhà nước theo đúng thời hạn quy định, bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Cơ quan thuế tiếp tục đẩy mạnh công tác xử phạt vi phạm hành chính và tính tiền chậm nộp đối với các trường hợp chậm nộp số thuế TNCN đã khấu trừ theo đúng quy định của pháp luật.
- Kê khai số thuế TNCN đã khấu trừ tại chỉ tiêu [31] trên tờ khai 05/QTT-TNCN bảo đảm thống nhất với tổng số thuế đã khấu trừ tại chỉ tiêu [29] trên các tờ khai 05/KK-TNCN trong năm, phản ánh đúng số thuế thực tế đã khấu trừ và nộp vào ngân sách nhà nước. Việc kê khai đồng bộ, chính xác giữa các kỳ là cơ sở để dữ liệu của từng cá nhân trên hệ thống cơ quan thuế phù hợp với thực tế phát sinh, đồng thời hạn chế sai lệch khi cá nhân tra cứu thông tin hoặc thực hiện quyết toán thuế.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Khi thực hiện khấu trừ, kê khai và nộp thay thuế cho cá nhân, tổ chức, cá nhân trả thu nhập lưu ý cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về số thuế đã khấu trừ và đã nộp theo hướng dẫn tại Công văn số 828/TCT-KK ngày 25/02/2025 của Tổng cục Thuế (nay là Cục Thuế) và công văn 5435/CT-NVT ngày 21/11/2025 của Cục Thuế; thông tin cung cấp phải đảm bảo chính xác với chứng từ nộp ngân sách và hồ sơ đã kê khai trong năm nhằm hỗ trợ việc tổng hợp nghĩa vụ thuế và xử lý hoàn thuế của cá nhân.
- Kê khai đầy đủ, chính xác mã số thuế, mã định danh cá nhân của người lao động nhằm bảo đảm thông tin được ghi nhận đúng trên hệ thống quản lý thuế, hỗ trợ việc xác nhận thu nhập, xác định nghĩa vụ thuế và hoàn thuế của cá nhân (nếu có).
- Thực hiện đăng ký người phụ thuộc đúng thời hạn và xác định thời điểm tính giảm trừ gia cảnh theo đúng quy định pháp luật. Trường hợp nghĩa vụ nuôi dưỡng phát sinh trước thời điểm người lao động làm việc tại đơn vị nhưng đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, thời gian giảm trừ gia cảnh đối với người phụ thuộc của người lao động được xác định kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng.
- Nghiêm cấm hành vi sử dụng thông tin của cá nhân (họ tên, mã số thuế, mã định danh cá nhân) để kê khai, tính chi phí tiền lương, tiền công khi xác định nghĩa vụ thuế trong khi trên thực tế không phát sinh chi trả thu nhập cho cá nhân đó; hành vi này vi phạm pháp luật về thuế và ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI, QUYẾT TOÁN THUẾ TNCN ĐỐI VỚI CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP TỪ TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG

2. Đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công:

2.1. Nghĩa vụ kê khai, quyết toán thuế TNCN:

Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập trong các trường hợp cụ thể như sau:

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện việc quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm dương lịch. Trường hợp cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức cũ và tổ chức mới trong cùng một hệ thống thì cá nhân được ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức mới.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm dương lịch; đồng thời có thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10%.
- Cá nhân sau khi đã ủy quyền quyết toán thuế, tổ chức trả thu nhập đã thực hiện quyết toán thuế thay cho cá nhân, nếu phát hiện cá nhân thuộc diện trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế thì tổ chức trả thu nhập không điều chỉnh lại quyết toán thuế TNCN của tổ chức trả thu nhập, chỉ cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân theo số quyết toán và ghi vào góc dưới bên trái của chứng từ khấu trừ thuế nội dung: “Công ty ... đã quyết toán thuế TNCN thay cho Ông/Bà (theo ủy quyền) tại dòng (số thứ tự) ... của Phụ lục Bảng kê 05-1/BK-TNCN” để cá nhân trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế. Trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập sử dụng chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử thì in chuyển đổi từ chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử gốc và ghi nội dung nêu trên vào bản in chuyển đổi để cung cấp cho người nộp thuế.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

2.2. Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN:

- Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 04 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch. Trường hợp thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế trùng với ngày nghỉ theo quy định thì thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế được tính là ngày làm việc tiếp theo của ngày nghỉ đó theo quy định của Bộ luật Dân sự.
- Lưu ý: Đối với cá nhân thuộc diện phải trực tiếp quyết toán và có số thuế phải nộp thêm, cần lưu ý thực hiện nộp hồ sơ và nộp đủ số thuế phải nộp trong thời hạn quy định để tránh phát sinh tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật. Việc chủ động thực hiện đúng thời hạn sẽ giúp cá nhân hạn chế rủi ro vi phạm và đảm bảo quá trình quyết toán diễn ra thuận lợi.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

2.3. Thủ tục kê khai quyết toán thuế TNCN:

a. Hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN:

- Đối với cá nhân khai quyết toán thuế TNCN trực tiếp với cơ quan thuế, hồ sơ quyết toán thuế TNCN bao gồm:
 - + Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân mẫu số 02/QTT-TNCN ban hành kèm theo Phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.
 - + Phụ lục bảng kê giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc mẫu số 02-1/BK-QTT-TNCN ban hành kèm theo Phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.
 - + Bản sao (bản chụp từ bản chính) các chứng từ chứng minh số thuế đã khấu trừ, đã tạm nộp trong năm, số thuế đã nộp ở nước ngoài (nếu có). Các trường hợp không cần cung cấp chứng từ chứng minh số thuế đã khấu trừ.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- + Trường hợp tổ chức trả thu nhập thực hiện chuyển dữ liệu chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử đến cơ quan thuế người nộp thuế không cần nộp bản sao các chứng từ chứng minh số thuế đã khấu trừ.
- + Trường hợp tổ chức trả thu nhập không cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân do tổ chức trả thu nhập đã chấm dứt hoạt động thì cơ quan thuế căn cứ cơ sở dữ liệu của ngành Thuế để xem xét xử lý hồ sơ quyết toán thuế cho cá nhân.
- + Bản sao Giấy chứng nhận khấu trừ thuế (ghi rõ đã nộp thuế theo tờ khai thuế thu nhập nào) do cơ quan trả thu nhập cấp hoặc Bản sao chứng từ ngân hàng đối với số thuế đã nộp ở nước ngoài có xác nhận của người nộp thuế trong trường hợp theo quy định của luật pháp nước ngoài, cơ quan thuế nước ngoài không cấp giấy xác nhận số thuế đã nộp.
- + Bản sao các hóa đơn chứng từ chứng minh khoản đóng góp vào quỹ từ thiện, quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học (nếu có).

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- + Tài liệu chứng minh về số tiền đã trả của đơn vị, tổ chức trả thu nhập ở nước ngoài trong trường hợp cá nhân nhận thu nhập từ các tổ chức quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán và nhận thu nhập từ nước ngoài.
- + Hồ sơ đăng ký người phụ thuộc theo quy định về đăng ký thuế (nếu tính giảm trừ cho người phụ thuộc tại thời điểm quyết toán thuế đối với người phụ thuộc chưa thực hiện đăng ký người phụ thuộc).
- Trường hợp cá nhân thực hiện ủy quyền cho tổ chức trả thu nhập quyết toán thay thì cá nhân lập Giấy ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo mẫu số 08/UQ-QTT-TNCCN ban hành kèm theo Phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

b. Hình thức nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN:

- Nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người nộp thuế có thể chủ động thực hiện quyết toán thuế TNCN mọi lúc, mọi nơi, cơ quan thuế đã triển khai các ứng dụng và dịch vụ điện tử hỗ trợ kê khai, nộp hồ sơ trực tuyến. Cá nhân có thể thực hiện quyết toán thông qua các hệ thống sau:
 - + Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cục Thuế - Bộ Tài chính:
<https://dichvucong.gdt.gov.vn/tthc/homelogin>
 - + Ứng dụng eTax Mobile.
 - + Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

c. Cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ quyết toán thuế TNCN:

- Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân thực hiện theo hướng dẫn cụ thể tại Khoản 8 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 3 Nghị định số 373/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế).
- Trường hợp cá nhân khai và nộp tờ khai quyết toán thuế TNCN trực tuyến thì hệ thống tự động hỗ trợ xác định cơ quan thuế quyết toán dựa trên thông tin liên quan đến nghĩa vụ thuế phát sinh trong năm do tổ chức, cá nhân kê khai. Trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN không đúng quy định nêu trên thì cơ quan thuế nơi đã tiếp nhận hồ sơ của cá nhân đó căn cứ thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành thuế hỗ trợ chuyển hồ sơ đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức trả thu nhập để thực hiện quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo quy định pháp luật.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính và tạo thuận lợi hơn cho cá nhân khi thực hiện quyết toán thuế, quy định về nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân đã được sửa đổi, bổ sung. Theo đó, nguyên tắc xác định nơi nộp hồ sơ được minh họa tại bảng dưới đây:

Trường hợp	Nguyên tắc xác định nơi nộp hồ sơ quyết toán
Cá nhân có thu nhập tại một nơi và thuộc diện tự khai thuế trong năm (đã kê khai, nộp tờ khai 02/KK-TNCN trong năm).	Nộp tại cơ quan thuế nơi cá nhân đã trực tiếp khai thuế, nộp tờ khai 02/KK-TNCN trong năm.
Cá nhân vừa có thu nhập trực tiếp kê khai, vừa có thu nhập đã khấu trừ tại nguồn.	Nộp tại cơ quan thuế nơi có nguồn thu nhập lớn nhất trong năm. Trường hợp không xác định được nguồn thu nhập lớn nhất, cá nhân được lựa chọn nộp tại cơ quan thuế quản lý tổ chức chi trả hoặc nơi cá nhân cư trú.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

Trường hợp	Nguyên tắc xác định nơi nộp hồ sơ quyết toán
Cá nhân có thu nhập thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn tại một nơi.	Nộp tại cơ quan thuế quản lý tổ chức chi trả.
Cá nhân có thu nhập thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên.	Nộp tại cơ quan thuế quản lý tổ chức chi trả có thu nhập lớn nhất trong năm. Trường hợp không xác định được nguồn thu nhập lớn nhất, cá nhân được lựa chọn nộp tại một trong các cơ quan thuế quản lý các tổ chức chi trả có nguồn thu nhập lớn nhất đó.
Cá nhân có hồ sơ đề nghị giảm thuế do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo.	Nộp tại cơ quan thuế nơi tiếp nhận hồ sơ giảm thuế. Cơ quan thuế xử lý hồ sơ giảm thuế có trách nhiệm xử lý hồ sơ quyết toán thuế theo quy định.
Cá nhân vừa có thu nhập trực tiếp kê khai, vừa có thu nhập đã khấu trừ tại nguồn.	Nộp tại cơ quan thuế nơi cá nhân đã trực tiếp khai thuế, nộp tờ khai 02/KK-TNCN trong năm.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Nguyên tắc xác định nơi nộp hồ sơ quyết toán:

+ Cá nhân có thu nhập tại một nơi và thuộc diện tự khai thuế trong năm (đã kê khai, nộp tờ khai 02/KK-TNCN trong năm): Nộp tại cơ quan thuế nơi cá nhân đã trực tiếp khai thuế, nộp tờ khai 02/KK-TNCN trong năm.

+ Cá nhân vừa có thu nhập trực tiếp kê khai, vừa có thu nhập đã khấu trừ tại nguồn: Nộp tại cơ quan thuế nơi có nguồn thu nhập lớn nhất trong năm. Trường hợp không xác định được nguồn thu nhập lớn nhất, cá nhân được lựa chọn nộp tại cơ quan thuế quản lý tổ chức chi trả hoặc nơi cá nhân cư trú.

+ Cá nhân có thu nhập thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn tại một nơi: Nộp tại cơ quan thuế quản lý tổ chức chi trả.

+ Cá nhân có thu nhập thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên: Nộp tại cơ quan thuế quản lý tổ chức chi trả có thu nhập lớn nhất trong năm. Trường hợp không xác định được nguồn thu nhập lớn nhất, cá nhân được lựa chọn nộp tại một trong các cơ quan thuế quản lý các tổ chức chi trả có nguồn thu nhập lớn nhất đó.

+ Cá nhân có hồ sơ đề nghị giảm thuế do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo: Nộp tại cơ quan thuế nơi tiếp nhận hồ sơ giảm thuế. Cơ quan thuế xử lý hồ sơ giảm thuế có trách nhiệm xử lý hồ sơ quyết toán thuế theo quy định.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

2.4. Giảm trừ gia cảnh đối với người phụ thuộc:

- Để được tính giảm trừ cho người phụ thuộc thì người nộp thuế phải thực hiện đăng ký giảm trừ cho người phụ thuộc theo quy định. Trường hợp người nộp thuế chưa tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong năm tính thuế thì được tính giảm trừ cho người phụ thuộc kể từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng khi người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế và có đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc. Riêng đối với người phụ thuộc khác theo hướng dẫn tại tiết d.4, điểm d, khoản 1, Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì thời hạn đăng ký giảm trừ gia cảnh chậm nhất là ngày 31 tháng 12 của năm tính thuế, quá thời hạn nêu trên thì không được tính giảm trừ gia cảnh cho năm tính thuế đó.
- Trường hợp người nộp thuế thuộc diện ủy quyền quyết toán chưa tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong năm tính thuế thì cũng được tính giảm trừ cho người phụ thuộc kể từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng khi người nộp thuế thực hiện quyết toán ủy quyền và có đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc thông qua tổ chức trả thu nhập.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

HƯỚNG DẪN HOÀN THUẾ TNCN TỰ ĐỘNG ĐỐI VỚI CÁ NHÂN TRỰC TIẾP QUYẾT TOÁN THUẾ

C. Hướng dẫn hoàn thuế TNCN tự động đối với cá nhân trực tiếp quyết toán thuế:

1. Điều kiện để hồ sơ hoàn thuế TNCN được xử lý tự động:

Hệ thống công nghệ thông tin của ngành Thuế tự động kiểm tra và xác định hồ sơ được xử lý tự động nếu hồ sơ đáp ứng các điều kiện như sau:

- Tại thời điểm giải quyết hồ sơ hoàn thuế TNCN của cá nhân, tổ chức trả thu nhập đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thay tiền thuế TNCN đã khấu trừ hoặc cá nhân đã nộp đủ thuế TNCN vào NSNN tại kỳ quyết toán NNT đề nghị hoàn thuế.
- Hồ sơ hoàn thuế TNCN có chỉ tiêu “Tổng thu nhập chịu thuế” khớp đúng với số liệu tổng hợp trong kỳ quyết toán thuế theo cơ sở dữ liệu quản lý thuế của ngành Thuế tại thời điểm giải quyết hồ sơ và có chỉ tiêu “Tổng số thuế đề nghị hoàn trả” nhỏ hơn hoặc bằng số liệu tổng hợp trong kỳ quyết toán thuế theo CSDL quản lý thuế của ngành Thuế tại thời điểm giải quyết hồ sơ.
- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận tiền hoàn trả của NNT được xác minh, cập nhật, xác thực, liên kết hợp lệ với dữ liệu quản lý của ngành Thuế.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

2. Một số nội dung người nộp thuế cần chuẩn bị để đảm bảo hồ sơ hoàn thuế TNCN được xử lý tự động:

Để hồ sơ hoàn thuế được hệ thống xử lý tự động, người nộp thuế cần chủ động thực hiện một số nội dung sau:

- Rà soát, cập nhật thông tin định danh cá nhân (họ tên, ngày sinh, số định danh cá nhân), thông tin đăng ký người phụ thuộc đảm bảo trùng khớp với dữ liệu tại Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư của Bộ Công an.
- Kiểm tra thông tin trên tờ khai quyết toán trước khi xác nhận gửi hồ sơ, đặc biệt là tổng thu nhập, các khoản giảm trừ, số thuế đã khấu trừ, chứng từ khấu trừ thuế TNCN và số tiền đề nghị hoàn.
- Rà soát tình hình quyết toán thuế TNCN các năm trước (nếu có) làm cơ sở để thực hiện bù trừ số thuế nộp thừa, đề nghị hoàn hoặc nộp số thuế còn phải nộp theo quy định. Trường hợp cá nhân thuộc diện phải trực tiếp quyết toán có phát sinh số thuế phải nộp nhưng chưa hoàn thành thì cần thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với NSNN trước khi đề nghị hoàn thuế của năm hiện tại.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Cập nhật và xác thực chính xác tài khoản ngân hàng (cá nhân không sử dụng tài khoản được mở tại các Công ty chứng khoán, Quỹ tín dụng nhân dân...để nhận tiền hoàn thuế) trên ứng dụng Etax Mobile hoặc Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cục Thuế trước khi gửi hồ sơ đề nghị hoàn. Tài khoản cần được liên kết hợp lệ để nhận tiền hoàn thuế đúng đối tượng và kịp thời.
- kê khai trung thực, đúng thực tế phát sinh, không điều chỉnh tăng số tiền đề nghị hoàn khi không có căn cứ.
- **Lưu ý:** Người nộp thuế lưu ý thực hiện quyết toán thuế và đề nghị hoàn thuế sau thời điểm tổ chức trả thu nhập đã nộp quyết toán thuế TNCN theo quy định để hệ thống có đầy đủ dữ liệu xác định hồ sơ đề nghị hoàn đủ điều kiện xử lý tự động nhanh chóng, chính xác. Đồng thời, trường hợp hồ sơ đề nghị hoàn thuế TNCN nếu nộp chậm thì không thuộc trường hợp xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP, do đó người nộp thuế có thể nộp hồ sơ đề nghị hoàn phù hợp trong năm tránh nộp vào giai đoạn cao điểm quyết toán tập trung vào tháng 4, tháng 5 để được giải quyết hoàn thuế nhanh chóng, kịp thời, không bị quá tải hệ thống ứng dụng.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

3. Hướng dẫn sử dụng các tính năng hỗ trợ hoàn thuế TNCN tự động:

Căn cứ dữ liệu thu nhập và số thuế đã khấu trừ do đơn vị trả thu nhập kê khai, hệ thống CNTT ngành Thuế sẽ tự động tạo tờ khai quyết toán thuế có đề nghị hoàn nếu người nộp thuế có số thuế nộp thừa theo dữ liệu tổng hợp. Để thực hiện hoàn thuế tự động thông qua tờ khai gợi ý, người nộp thuế chỉ cần thực hiện 02 bước đơn giản sau:

- Bước 1: Truy cập và kiểm tra thông tin
 - + Người nộp thuế đăng nhập ứng dụng eTax Mobile hoặc Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cục Thuế - Bộ Tài chính.
 - + Truy cập chức năng “Hỗ trợ quyết toán thuế TNCN”.
 - + Kiểm tra toàn bộ thông tin do hệ thống tự động điền sẵn, bao gồm tổng thu nhập, số thuế đã khấu trừ và số tiền đề nghị hoàn.
 - + Đối chiếu với thông tin thực tế của bản thân.

1 Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Bước 2: Xác nhận hoặc điều chỉnh thông tin
 - + Trường hợp thông tin phù hợp, người nộp thuế xác nhận, đính kèm hồ sơ và gửi hồ sơ điện tử trực tiếp trên hệ thống.
 - + Trường hợp có chênh lệch, người nộp thuế thực hiện chỉnh sửa theo thực tế và bổ sung tài liệu chứng minh trước khi gửi hồ sơ.
- Ngay sau khi hồ sơ được gửi thành công, hệ thống sẽ phát hành thông báo tiếp nhận và chuyển sang bước kiểm tra điều kiện để xử lý hoàn thuế tự động.

2 Chính sách thuế TNDN chuyển nhượng BĐS

Công văn số 3176/DON-QLDN1 ngày 04/03/2026 do Cục Thuế ban hành về về thuế TNDN chuyển nhượng BĐS:

Trường hợp Công ty có hoạt động chuyển nhượng căn hộ tại TP.HCM được xác định là hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025. Trường hợp Công ty thực hiện kê khai thuế TNDN theo phương pháp doanh thu, chi phí có hoạt động chuyển nhượng bất động sản thì không phải nộp tờ khai thuế TNDN từ chuyển nhượng bất động sản theo từng lần phát sinh (mẫu 02/TNDN) mà chỉ phải kê khai tờ khai quyết toán thuế TNDN (mẫu 03/TNDN) và tạm nộp thuế TNDN theo quý được quy định tại Điều 17 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

3 Ưu đãi thuế TNDN

Công văn số 2169/TPHCM-QLDN3 ngày 09/03/2026 do Cục thuế ban hành về ưu đãi thuế TNDN:

Trường hợp Công ty đáp ứng điều kiện doanh nghiệp vừa và nhỏ, có vốn đầu tư nước ngoài thì Công ty không thuộc trường hợp được ưu đãi thuế TNDN theo Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và khoản 3 Điều 7 Nghị định 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

4 Chính sách thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

Công văn số 1557/CT-CS ngày 18/03/2026 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu:

- Trường hợp cơ sở kinh doanh trong tháng, quý có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nếu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý, trừ trường hợp hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu sang nước khác.
- Cách xác định số thuế giá trị gia tăng được hoàn đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính, trong đó số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa (bao gồm tài sản cố định), dịch vụ kỳ trước chuyển sang và số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa (bao gồm tài sản cố định), dịch vụ phát sinh trong kỳ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được tổng hợp để xác định số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.

5 Điều chỉnh hóa đơn liên quan đến khoản chiết khấu cho Đại lý

Công văn số 861/TNI-QLDN2 ngày 24/02/2026 do Thuế tỉnh Tây Ninh ban hành về việc khoản chiết khấu cho Đại lý:

- Số tiền chiết khấu đối với số lượng hàng hóa đã bán, Công ty được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của lần mua cuối cùng, đảm bảo số tiền chiết khấu không vượt quá giá trị hàng hóa, dịch vụ ghi trên hóa đơn của lần mua cuối cùng (kết thúc niên độ) hoặc được lập hóa đơn điều chỉnh kèm theo bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Bảng kê được lưu tại đơn vị và xuất trình khi cơ quan thuế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu được quy định khoản 13 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ.

Viết tắt

GTGT	Giá trị gia tăng	BTC	Bộ Tài Chính
TNCN	Thu nhập cá nhân	CT	Cục Thuế
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp	BCT	Bộ Công Thương
TNT	Thuế nhà thầu	BLĐTBXH	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
LĐ	Lao động	KHĐT	Sở Kế hoạch và Đầu tư
XNK	Xuất nhập khẩu	NHNNVN	Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam
HĐ	Hóa đơn	DNCX	Doanh nghiệp Chế xuất
CV	Công văn	KCX	Khu Chế xuất
Khác	Khác	KCN	Khu Công nghiệp



Tháng 03/ 2026
Bản tin

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KMC

Hotline: +84 81 489 4789 (English) | +84 91 988 9331 (Japanese)

URL: www.kmc.vn | Email: info@kmc.vn

Bản tin KMC nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.





Thông tin liên hệ.

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KMC

VĂN PHÒNG TẠI HỒ CHÍ MINH

Phòng 603, Lầu 6, Tòa nhà Citilight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: +84 8 3820 5731/ 2 | Fax: +84 8 3820 0906

VĂN PHÒNG TẠI HÀ NỘI

Tầng 19, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: +84 81 489 4789

VĂN PHÒNG TẠI TOKYO

Corporate Advisers Inc

Japan Tokyo-to Chiyoda-ku, Kasumigaseki 3-2-5 Kasumigaseki Building 33F

Tel: +81 3 3593 3238 | Fax: +81 3 3593 3248



URL: www.kmc.vn

Email: info@kmc.vn

Hotline in English: +84 81 489 4789

Hotline in Japanese: +84 91 988 9331

